TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ LỘC** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2017/HS-ST
Ngày 29-11-2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Nhân;

Bà Phạm Thị Ngọc Lan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Công Thương, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Hà, là Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2017/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2017/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2017, đối với:

Bị cáo Phan Anh T, sinh ngày 28 tháng 3 năm 1984 tại xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; đăng ký hộ khẩu thường trú, chỗ ở: Thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Anh T1 và bà Trần Thị N; vợ, con: Chưa; tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 187/2014/HSST ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; tiền sự: Ngày 08 tháng 9 năm 2016 bị Công an huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi trộm cắp tài sản; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 144/2008/HSST ngày 05 tháng 8 năm 2008 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội xử phạt 26 thàng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giữ ngày 08 tháng 9 năm 2017, bị tạm giam ngày 11 tháng 9 năm 2017; có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Trần Văn N, sinh năm 1986; trú tại: Xóm Q, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 08 tháng 9 năm 2017, bị cáo Phan Anh T mượn xe máy của bố là ông Phan Anh T1, trú tại thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam đi đến thành phố N, tỉnh Nam Định nhằm mục đích mua ma túy về sử dụng. Bị cáo điều khiển xe đến khu vực bên kia đường tàu, gần cầu vượt thành phố N, gặp một người đàn ông không quen biết hỏi mua 200.000 đồng hêrôin. Bị cáo đưa cho người đàn ông đó 200.000 đồng, người đàn ông đưa cho bị cáo hai gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. Bị cáo bỏ vào túi quần phía trước bên phải, rồi điều khiển xe máy đi về. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực đường liên xã M, huyện M, tỉnh Nam Định thì bị tổ tuần tra đội cảnh sát giao thông Công an huyện Mỹ Lộc yêu cầu dừng lại do không đội mũ bảo hiểm vi phạm quy định của Luật Giao thông đường bộ. Bị cáo điều khiển xe bỏ chạy đến khu vực nghĩa trang thôn B, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định thì bị tổ tuần tra bắt giữ, kiểm tra phát hiện tại túi quần phía trước bên phải của bị cáo có hai gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, bị cáo khai là hêrôin mua về để sử dụng. Tổ tuần tra Công an huyện Mỹ Lộc đã đưa bị cáo về trụ sở Uỷ ban nhân dân xã M lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong toàn bộ vật chứng. Ngoài ra, còn thu giữ của bị cáo một điện thoại Nokia E63, một điện thoại Iphone 4 màu đen cũ, màn hình bị nứt vỡ, một xe máy Jupiter biển kiểm soát 30M4-0366.

Tại bản kết luận giám định số 731/GĐKTHS ngày 09 tháng 9 năm 2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng trưng cầu giám định là ma túy. Loại ma túy là hêrôin, tổng trọng lượng mẫu là 0,154 gam.

Về nguồn gốc số hêrôin, bị cáo T khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực bên kia đường tàu gần cầu vượt, thành phố N, bị cáo không biết tên và địa chỉ của người đàn ông đó nên cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xác minh làm rõ.

Về chiếc xe máy Jupiter biển kiểm soát 30M4-0366 bị cáo sử dụng để đi mua hêrôin, bị cáo khai là xe của ông Phan Anh T1 là bố đẻ của bị cáo. Ông T1

không biết việc bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy, chiếc xe có giấy tờ hợp pháp nên cơ quan điều tra đã trả lại cho ông T1.

Đối với hành vi không đội mũ xe bảo hiểm của bị cáo đã vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, đội cảnh sát giao thông Công an huyện Mỹ Lộc đã xử lý hành chính đối với bị cáo T.

Bản cáo trạng số 31/CTr-KSĐT ngày 14 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc đã truy tố bị cáo T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1, Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1, Điều 194; điểm p khoản 1, Điều 46; điểm g khoản 1, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo T từ 24 tháng tù đến 27 tháng tù; căn cứ vào Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999, Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003, tịch thu tiêu hủy số ma túy; trả lại cho bị cáo hai chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia E63 và Iphone 4.

Bị cáo nói lời sau cùng là để nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo Phan Anh T.

Lời khai nhận tội của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định, biên bản ghi lời khai người làm chứng cũng như toàn bộ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Từ các tình tiết chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Vào 08 giờ

30 phút ngày 08 tháng 9 năm 2017, tại khu vực nghĩa trang thôn B, xã M, huyện M, tổ tuần tra đội cảnh sát giao thông Công an huyện Mỹ Lộc đã bắt quả tang bị cáo T có hành vi tàng trữ trái phép 0,154 gam chất hêrôin. Hành vi phạm tội của bị cáo là xâm phạm trật tự quản lý hành chính của cơ quan Nhà nước về các chất gây nghiện. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1, Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc đã truy tố là có căn cứ.

[4] Ma túy là hiểm họa lớn cho xã hội, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm. Việc xét xử nghiêm minh hành vi phạm tội này là cần thiết, vì vậy cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo T.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo theo điểm p khoản 1, Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo điểm g khoản 1, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999; bị cáo bị cơ quan công an xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; nhân thân của bị cáo đã từng bị Tòa án kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng quy định có lợi cho bị cáo theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội; khoản 3, Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015; theo khoản 1, Điều 194 tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" của Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định mức hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm, nhưng theo khoản 1, Điều 249 tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định về hình phạt tù nhẹ hơn, mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm. Do vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử sẽ áp dụng quy định có lợi cho bị cáo theo khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 2, Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003, cần tịch thu tiêu hủy số hêrôin đã thu giữ của bị cáo.

Đối với hai chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia E63 và Iphone 4 là tài sản của bị cáo, không có căn cứ chứng minh bị cáo dùng hai chiếc điện thoại vào việc phạm tội nên được trả lại cho bị cáo T.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2, Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Anh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào khoản 1, Điều 194; điểm p khoản 1, Điều 46; điểm g khoản 1, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội; khoản 3, Điều 7; khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Phan Anh T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 9 năm 2017.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm a khoản 2, Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003.

Tịch thu, tiêu hủy số toàn bộ số hêrôin đã thu giữ.

Trả lại cho Phan Anh T một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia E63 và một chiếc điện thoại di động nhãn hiện Iphone 4.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ vào khoản 2, Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo T phải nộp 200.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Đức Cường

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Mỹ Lộc;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Lộc;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND huyện Mỹ Lộc.